

Số: 59/2021/QĐST-HNGĐ

Quảng Hòa, ngày 29 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 82/2021/TLST - HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2021. Giữa:

- Nguyên đơn: **Nông Thị B** - Sinh năm 1991.

Địa chỉ: Xóm N, xã M, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

- Bị đơn: **Hoàng Văn L** - Sinh năm 1993.

Địa chỉ: Tổ dân phố X, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Cao Bằng

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nông Thị B và anh Hoàng Văn L.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nông Thị B và anh Hoàng Văn L thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Không có.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Chị B và anh L xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** chị Nông Thị B và anh Hoàng Văn L mỗi người phải chịu 75.000,đ án phí hôn nhân sơ thẩm, chị B tự nguyện nộp thay phần anh L. Tổng cộng chị Nông Thị B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị B đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa, Cao Bằng theo biên lai số 0004527 ngày 22/10/2021. Chị Nông Thị B còn được hoàn trả 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh CB;
- VKSND huyện Q.H;
- THA DS huyện Q.H;
- Đương sự;
- UBND thị trấn T;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Phùng Thị Mến